

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2023 của Cục Công nghệ thông tin

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng Kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-BTP ngày 17/01/2023 của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2023 của Cục Công nghệ thông tin.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Cục CNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Tịnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Công tác năm 2023 của Cục Công nghệ thông tin
(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 89 /QĐ-BTP*
ngày 31 tháng 04 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể để triển khai hiệu quả, đồng bộ và đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao trong việc tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

1.2. Là cơ sở cho việc chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá kết quả công tác của các Phòng/Trung tâm thuộc Cục, phục vụ việc đánh giá và phân loại công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát các phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2023; Quyết định số 48/QĐ-BTP ngày 17/01/2023 của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Kế hoạch Phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ, Ngành Tư pháp năm 2023; Báo cáo số 327/BC-BTP ngày 22/12/2022 của Bộ Tư pháp về việc Sơ kết năm 2022 về kết quả triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

2.2. Xác định rõ nội dung, phạm vi, tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm tính khả thi, đạt được mục đích đã đề ra trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả và thiết thực.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc Cục và giữa Cục với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan trong tổ chức hiện các nhiệm vụ chuyên môn; Phát huy tinh thần kỷ luật, kỷ cương, chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Cục.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC

1. Công tác trọng tâm

Ngoài việc duy trì các nhiệm vụ thường xuyên, trong năm 2023, Cục Công nghệ thông tin sẽ tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1.1. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của đơn vị trong triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” theo hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án của Chính phủ.

1.2. Triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 2648/QĐ-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ, Ngành Tư pháp năm 2023.

1.3. Tiếp tục triển khai hiệu quả Dự án Đầu tư hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp. Nâng cấp, phát triển Trung tâm dữ liệu điện tử phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số tại Bộ, Ngành Tư pháp.

1.4. Phối hợp với các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin của Ban Cơ yếu Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Công an trong việc đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống công nghệ thông tin của Bộ.

1.5. Xây dựng hoàn thiện các văn bản về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong Ngành Tư pháp. Duy trì đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ, nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”.

1.6. Vận hành, nâng cấp, mở rộng, phát triển, triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng và cơ sở dữ liệu; các ứng dụng, dịch vụ phục nội bộ tại Bộ Tư pháp và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài Bộ theo quy định.

1.7. Tiếp tục hỗ trợ các đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Bộ Tư pháp, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

1.8. Xây dựng, kiện toàn cơ cấu tổ chức của đơn vị để đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác công nghệ thông tin theo yêu cầu của Chính phủ và đòi hỏi thực tiễn.

1.9. Nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ đánh giá sự cần thiết thực hiện số hóa các dữ liệu chuyên môn để khai thác sử dụng.

2. Những nhiệm vụ cụ thể

2.1. Vận hành, nâng cấp, mở rộng, phát triển, triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng và cơ sở dữ liệu

2.1.1. Vận hành các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng và cơ sở dữ liệu

- Vận hành, đề xuất giải pháp khắc phục các bất cập của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm ứng dụng nhằm bảo đảm các hệ thống hoạt động an toàn, ổn định, liên tục;

- Vận hành nền tảng kết nối, chia sẻ dùng chung của Bộ đảm bảo kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin với cơ quan có liên quan nhằm từng bước xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số.

2.1.2. Nâng cấp, mở rộng, phát triển các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng và cơ sở dữ liệu

- Xây dựng phần mềm chấm điểm xếp hạng thi đua trong ngành Tư pháp;
- Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Tư pháp đảm bảo kết nối với Hệ thống Thông tin báo cáo quốc gia;
- Trang bị phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành lĩnh vực chuyên môn;
- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối một số Phần mềm nghiệp vụ của Bộ Tư pháp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2.1.3 Triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng và cơ sở dữ liệu

- Hướng dẫn các đơn vị triển khai sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

- Tiếp tục hỗ trợ kỹ thuật triển khai mở rộng 02 dịch vụ công liên thông: Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí;

- Từng bước bàn giao việc quản lý, vận hành Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch cho Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực để tiếp nhận, phát triển;

- Tiếp tục hỗ trợ các địa phương triển khai kết nối, liên thông dữ liệu giữa Hệ thống phần mềm một cửa điện tử dùng chung của địa phương và Hệ thống

thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, Hệ thống phần mềm quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp;

- Tiếp tục triển khai kết nối, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với Trục tích hợp, chia sẻ thông tin của ngành Tư pháp và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia;

- Hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc cập nhật dữ liệu lên Hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ; Hệ thống báo cáo Chính phủ và các Hệ thống khác trong phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp;

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện rà soát, tổng hợp thông tin Hồ sơ cán bộ theo mẫu của Bộ Nội vụ và thực hiện cập nhật, tích hợp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về công chức, viên chức;

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ triển khai các Dự án đầu tư công về công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025;

- Nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ đánh giá sự cần thiết thực hiện số hóa các dữ liệu chuyên môn để khai thác sử dụng.

2.2. Duy trì, phát triển hạ tầng kỹ thuật

2.2.1. Duy trì hoạt động thường xuyên của hạ tầng kỹ thuật

- Duy trì, đảm bảo vận hành an toàn, thông suốt Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ; đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc của các đơn vị thuộc Bộ hoạt động thông suốt; bảo trì, sửa chữa hệ thống mạng trong cơ quan Bộ (bao gồm cả các đơn vị bên ngoài trụ sở Bộ có kết nối về Bộ), hệ thống mạng tại Trung tâm dữ liệu điện tử;

- Bảo trì sửa chữa hệ thống cho Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt;

- Tiếp tục duy trì, mở rộng kết nối internet tốc độ cao cho Trung tâm dữ liệu điện tử; gia hạn, duy trì hoạt động thường xuyên đối với các tên miền internet Bộ đang quản lý;

- Thuê Trung tâm dữ liệu dự phòng cho một số ứng dụng lớn của Bộ;

- Gia hạn bảo hành thiết bị và hỗ trợ kỹ thuật cho các hạng mục chính của Hệ thống;

- Duy trì, vận hành, đảm bảo Hệ thống hội nghị truyền hình của Bộ, Ngành hoạt động hiệu quả;

- Tiếp tục triển khai chữ ký số cho các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức có liên quan trực tiếp đến trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng.

2.2.2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Dự án Đầu tư hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đáp ứng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong Ngành Tư pháp;
- Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện chuyển đổi IPv4 sang IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, Internet của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2024 theo Quyết định số 2484/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp ngày 11/12/2020;
- Trang bị giải pháp quản lý, cập nhật bản vá tập trung cho các máy chủ tại Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ.

2.3. Đảm bảo an toàn an ninh thông tin

- Cập nhật các phần mềm bảo mật tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp;
- Trang bị giải pháp phòng, chống thất thoát dữ liệu và phát hiện, phản hồi các mối nguy hại cho các máy chủ tại Trung tâm dữ liệu điện tử;
- Thuê dịch vụ giải pháp tường lửa bảo vệ ứng dụng web cho các hệ thống thông tin kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;
- Duy trì và đảm bảo an toàn thông tin cho mạng truyền số liệu chuyên dùng tại Bộ;
- Duy trì bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp tại Bộ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia;
- Duy trì và xác thực tên miền nhằm đảm bảo độ tin cậy và xác thực cho các địa chỉ tên miền của Bộ Tư pháp hoạt động trên môi trường mạng internet;
- Rà soát, cập nhật, trình phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Triển khai giải pháp tường lửa bảo vệ Cơ sở dữ liệu cho các hệ thống thông tin kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;
- Thuê dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng cho Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp;
- Thuê dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống thông tin, phần mềm.
- Tổ chức hoạt động hiệu quả Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Bộ; tích cực tham gia vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an

toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng.

2.4. Duy trì, bổ sung, phát triển Cổng thông tin điện tử

- Duy trì hoạt động thường xuyên của Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Cổng thông tin điện tử pháp điển; Cổng thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự; Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Thực hiện “Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và các trang thông tin thành phần năm 2023”;

- Kiện toàn Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

3. Một số nhiệm vụ khác

3.1. Xây dựng các văn bản, đề án

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ, Ngành Tư pháp năm 2024;

- Xây dựng, hành hành Quy chế làm việc của Cục Công nghệ thông tin sau khi có Quyết định thay thế Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục được ban hành;

- Nghiên cứu xây dựng và ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục dữ liệu mở ngành Tư pháp.

3.2. Tập huấn, bồi dưỡng

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến cho công chức, viên chức về kỹ năng sử dụng, khai thác các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống mạng máy tính của Bộ Tư pháp;

- Cử công chức, viên chức phù hợp đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về xây dựng, triển khai kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ; đào tạo các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn, an ninh thông tin; cử cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng.

3.3. Công tác kiện toàn tổ chức, cán bộ

- Xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin.

- Xây dựng, ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Cục sau khi có Quyết định thay thế

Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục được ban hành.

- Thực hiện kiện toàn các chức danh lãnh đạo Cục, lãnh đạo Phòng thuộc Cục và thực hiện phương án sắp xếp, bố trí công chức, viên chức sau khi kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

- Tăng cường quản lý công chức theo thẩm quyền đã được quy định tại Quy chế phân công, phân cấp quản lý công chức và người lao động trong các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 333/QĐ-BTP ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc Cục.

3.4. Công tác khác

- Thực hiện Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tư pháp; kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của Bộ Tư pháp;

- Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức của đơn vị;

- Đảm bảo công chức, viên chức người lao động của Cục được tham gia vào các hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới. Đồng thời, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức như: chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nâng lương;

- Thực hiện chế độ báo cáo, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Cục; thực hiện công tác thi đua - khen thưởng, quản lý đội ngũ công chức, viên chức của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ; thực hiện chế độ tài chính - kế toán, quản lý kinh phí, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy chế về công tác công nghệ thông tin: Nghị quyết của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác công nghệ thông tin và truyền thông giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của Ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quy chế chi trả nhuận bút, thù lao và tạo lập thông tin điện tử phục vụ hoạt động thường xuyên của Bộ Tư pháp; Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống mạng máy tính của Bộ Tư pháp; Quy chế quản lý, cập nhật, sử dụng, khai thác Hệ thống quản lý văn bản, điều hành và hồ sơ lưu trữ của Bộ Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Công nghệ thông tin chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả và đúng thời hạn theo Kế hoạch công tác. Lãnh đạo Cục Công nghệ thông tin định kỳ họp giao ban để nắm bắt tình hình, chỉ đạo triển khai Kế hoạch công tác của Cục, báo cáo Lãnh đạo Bộ; bám sát công việc được giao phụ trách để bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng Kế hoạch công tác của Cục. Phát huy đầy đủ vai trò tham mưu của từng đơn vị và của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Cục trong thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

2. Các đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Công nghệ thông tin trong việc thực hiện Kế hoạch này; Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách và phù hợp với tình hình thực tế.

3. Căn cứ vào Kế hoạch công tác năm 2023 của Cục và Phụ lục kèm theo, các phòng, trung tâm thuộc Cục có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết của đơn vị, xác định rõ thời gian và lộ trình thực hiện nhiệm vụ, trình Lãnh đạo Cục phụ trách phê duyệt; tổ chức thực hiện và thường xuyên kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện với Lãnh đạo Cục. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch là cơ sở để đánh giá kết quả công tác của Cục, các phòng thuộc Cục, công chức, viên chức trong Cục, phục vụ cho việc đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh các nhiệm vụ mới, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin kịp thời tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Bộ để chỉ đạo, giải quyết./.

(Kèm theo Phụ lục chi tiết nội dung Kế hoạch công tác năm 2023 của Cục Công nghệ thông tin)./.



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

CHI TIẾT NỘI DUNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023 CỦA CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Kèm theo Quyết định số 89/QĐ-BTP ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
PHẦN I: NHIỆM VỤ CỤ THỂ						
I	VẬN HÀNH, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG, PHÁT TRIỂN, TRIỂN KHAI CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN, PHẦN MỀM ỨNG DỤNG					
I.1	<i>Vận hành các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng</i>					
1	Vận hành, đề xuất giải pháp khắc phục các bất cập của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm ứng dụng nhằm bảo đảm các hệ thống hoạt động an toàn, ổn định, liên tục	- Phòng Phần mềm và CSDL - Phòng Hạ tầng kỹ thuật và ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các HTTT, CSDL và phần mềm ứng dụng được duy trì, vận hành đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của Bộ, phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị trong ngành Tư pháp và hỗ trợ kịp thời việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
2	Vận hành nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu chung của Bộ đảm bảo kết nối	- Phòng Phần mềm và	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu chung của Bộ được vận hành đáp ứng yêu	Nguồn kinh phí chi

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin với cơ quan có liên quan nhằm từng bước xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số	CSDL - Phòng Hạ tầng kỹ thuật và ATTT			cầu kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin với cơ quan có liên quan nhằm từng bước xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số	thường xuyên
I.2	<i>Nâng cấp, mở rộng, phát triển các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng</i>					
1	Xây dựng phần mềm chấm điểm xếp hạng thi đua trong ngành Tư pháp	Trung tâm Thông tin	Vụ Thi đua – Khen thưởng	Năm 2023	Phần mềm chấm điểm xếp hạng thi đua trong ngành Tư pháp được xây dựng	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
2	Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Tư pháp đảm bảo kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Phòng Phần mềm và CSDL	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2023	Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Tư pháp được kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
3	Trang bị phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành lĩnh vực chuyên môn	Phòng Phần mềm và CSDL, Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2023	Các phần mềm phục vụ quản lý, điều hành trong các lĩnh vực chuyên môn được xây dựng	Nguồn kinh phí trang bị phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành lĩnh vực

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
						chuyên môn
4	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối một số Phần mềm nghiệp vụ của Bộ Tư pháp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Phòng Phần mềm và CSDL và các đơn vị quản lý các Phần mềm, CSDL	Bộ Công an và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Theo lộ trình Kế hoạch triển khai QĐ số 06	Các Phần mềm, Cơ sở dữ liệu được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Nguồn kinh phí triển khai Quyết định 06/QĐ-TTg
I.3	Triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu					
1	Hướng dẫn các đơn vị triển khai sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.	Phòng Phần mềm và CSDL	Văn phòng Bộ và các đơn vị cung cấp dịch vụ công	Theo yêu cầu của Văn phòng Bộ	Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp	Không sử dụng kinh phí
2	Tiếp tục hỗ trợ kỹ thuật triển khai mở	Phòng Phần mềm và	Cục Hộ tịch, quốc tịch,	Cả năm	02 dịch vụ công liên thông: Đăng ký khai sinh – Đăng ký thường trú – Cấp	Không sử dụng kinh

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	rộng 02 dịch vụ công liên thông: Đăng ký khai sinh – Đăng ký thường trú – Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng phí	CSDL	chứng thực		thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng phí được hỗ trợ kỹ thuật để triển khai mở rộng	phí
3	Từng bước bàn giao việc quản lý, vận hành Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch cho Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực để tiếp nhận, phát triển	Phòng Phần mềm và CSDL	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực	Quý I-II	Việc quản lý, vận hành Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch được bàn giao cho Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực	Không sử dụng kinh phí
4	Tiếp tục hỗ trợ các địa phương triển khai kết nối, liên thông dữ liệu giữa Hệ thống phần mềm một cửa diện tử dùng chung của địa phương và Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, Hệ thống phần mềm quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp	Phòng Phần mềm và CSDL	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Hệ thống phần mềm một cửa diện tử dùng chung của địa phương và Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, Hệ thống phần mềm quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp được kết nối, liên thông	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
5	Tiếp tục triển khai kết nối, tích hợp	Phòng Phần	Các đơn vị	Quý II-	Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu	Nguồn kinh

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với Trục tích hợp, chia sẻ thông tin của ngành Tư pháp và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia	mềm và CSDL	thuộc Cục Có liên quan	III	tiếp tục được kết nối, tích hợp với Trục tích hợp, chia sẻ thông tin của Ngành Tư pháp và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia	phí chi thường xuyên
6	Hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc cập nhật dữ liệu lên Hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ; Hệ thống báo cáo Chính phủ và các Hệ thống khác trong phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp	- Phòng Phần mềm và CSDL; - Trung tâm Thông tin.	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	Các hệ thống thông tin được triển khai thực hiện hiệu quả	Không sử dụng kinh phí
7	Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện rà soát, tổng hợp thông tin Hồ sơ cán bộ theo mẫu của Bộ Nội vụ và thực hiện cập nhật, tích hợp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về công chức, viên chức	- Trung tâm Thông tin - Phòng Phần mềm và CSDL	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị thuộc Bộ	Quý II-III	Việc rà soát, tổng hợp thông tin hồ sơ cán bộ theo mẫu của Bộ Nội vụ và thực hiện cập nhật, tích hợp trên CSDL quốc gia về công chức viên chức được thực hiện	Không sử dụng kinh phí
8	Tiếp tục phối hợp với các đơn vị thuộc	Một số đơn vị thuộc Bộ được	Cục Công nghệ thông tin	Theo Kế hoạch	Các Dự án đầu tư công về công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025 được	

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	Bộ triển khai các Dự án đầu tư công về công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025	giao chủ trì thực hiện các Dự án	tin	triển khai các Dự án	triển khai thực hiện	
9	Nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ đánh giá sự cần thiết thực hiện số hóa các dữ liệu chuyên môn để khai thác sử dụng	Phòng Phần mềm và CSDL	- Trung tâm Thông tin - Phòng Hạ tầng kỹ thuật và ATTT	Cả năm	Các dữ liệu chuyên môn được nghiên cứu số hóa đưa vào khai thác sử dụng	
II DUY TRÌ, PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT						
2.1 Duy trì hoạt động thường xuyên của hạ tầng kỹ thuật						
1	Duy trì, đảm bảo vận hành an toàn, thông suốt Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ; đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc của các đơn vị thuộc Bộ hoạt động thông suốt; bảo trì, sửa chữa hệ thống mạng trong cơ quan Bộ (bao gồm cả các đơn vị bên ngoài trụ sở Bộ có kết nối về Bộ), hệ thống mạng tại Trung tâm dữ liệu điện tử	- Phòng HTKT & ATTT; - Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Thường xuyên	HTTT liên lạc của các đơn vị thuộc Bộ; hệ thống mạng trong cơ quan; hệ thống mạng tại TTDLĐT... hoạt động thông suốt	Nguồn kinh phí Bảo trì, sửa chữa hệ thống

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
2	Bảo trì sửa chữa hệ thống cho Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ được đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt	Nguồn kinh phí Bảo trì, sửa chữa hệ thống
3	Tiếp tục duy trì, mở rộng kết nối internet tốc độ cao cho Trung tâm dữ liệu điện tử; gia hạn, duy trì hoạt động thường xuyên đối với các tên miền internet Bộ đang quản lý	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Kết nối internet tốc độ cao cho Trung tâm dữ liệu điện tử tiếp tục được duy trì, mở rộng	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
4	Thuê Trung tâm dữ liệu dự phòng cho một số ứng dụng lớn của Bộ	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Thuê máy chủ, lưu trữ và giải pháp HA (High Availability) cho một số máy chủ, ứng dụng của bộ nhằm nâng cao tính sẵn sàng, đảm bảo cho các phần mềm ứng dụng của Bộ hoạt động an toàn, thông suốt 24/7	Nguồn kinh phí thuê Trung tâm dữ liệu dự phòng cho một số ứng dụng lớn của Bộ triển khai diện rộng

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
5	Gia hạn bảo hành thiết bị và hỗ trợ kỹ thuật cho các hạng mục chính của Hệ thống	Phòng Hạ tầng kỹ thuật và ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các trang thiết bị chính của hệ thống tại Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ được hoạt động thông suốt, hiệu quả	Nguồn kinh phí Gia hạn bảo hành thiết bị và hỗ trợ kỹ thuật cho các hạng mục chính của hệ thống
6	Duy trì, vận hành, đảm bảo Hệ thống hội nghị truyền hình của Bộ, Ngành hoạt động hiệu quả	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	Hệ thống Hội nghị truyền hình của Bộ được duy trì, đảm bảo hoạt động hiệu quả	Không sử dụng kinh phí
7	Tiếp tục triển khai chữ ký số cho các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức có liên quan trực tiếp đến trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	Chữ ký số cho các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được triển khai	Không sử dụng kinh phí
2.2	<i>Phát triển hạ tầng kỹ thuật</i>					
1	Tiếp tục triển khai hiệu quả Dự án Đầu tư hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đáp ứng triển khai ứng	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Dự án Đầu tư Hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đáp ứng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin	Nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	dụng công nghệ thông tin trong Ngành Tư pháp				trong Ngành Tư pháp được triển khai	2021-2025 của Bộ Tư pháp
2	Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện chuyển đổi IPv4 sang IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, Internet của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2024 theo Quyết định số 2484/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp ngày 11/12/2020	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện chuyển đổi IPv4 sang IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, Internet của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2024 được tiếp tục triển khai	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
3	Trang bị giải pháp quản lý, cập nhật bản vá tập trung cho các máy chủ tại Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Các máy chủ tại Trung tâm dữ liệu tử được cập nhật bản vá hệ điều hành tập trung để đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin	Nguồn kinh phí Trang bị giải pháp quản lý, cập nhật bản vá tập trung cho các máy chủ tại Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ
III	ĐẢM BẢO AN TOÀN AN NINH THÔNG TIN					
1	Cập nhật các phần mềm bảo mật tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các phần mềm bảo mật tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp được cập	Nguồn kinh phí cập nhật

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
					nhật.	phần mềm bảo mật
2	Trang bị giải pháp phòng, chống thất thoát dữ liệu và phát hiện, phản hồi các mối nguy hại cho các máy chủ tại Trung tâm dữ liệu điện tử	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các máy chủ tại Trung tâm Dữ liệu điện tử được hoạt động an toàn, thông suốt.	Nguồn kinh phí cập nhật phần mềm bảo mật
3	Thuê dịch vụ giải pháp tường lửa bảo vệ ứng dụng web cho các hệ thống thông tin kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các Hệ thống thông tin của Bộ được đảm bảo kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Nguồn kinh phí cập nhật phần mềm bảo mật
4	Duy trì và đảm bảo an toàn thông tin cho mạng truyền số liệu chuyên dùng tại Bộ	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Mạng truyền số liệu chuyên dùng tại Bộ hoạt động ổn định, an toàn	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
5	Duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp tại Bộ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Mô hình 4 lớp tại Bộ được duy trì, bảo đảm	Không sử dụng kinh phí
6	Duy trì và xác thực tên miền nhằm	Phòng HTKT	Các đơn vị	Cả năm	Tên miền của Bộ Tư pháp được duy	Nguồn kinh

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	đảm bảo độ tin cậy và xác thực cho các địa chỉ tên miền của Bộ Tư pháp hoạt động trên môi trường mạng internet	& ATTT	thuộc Cục		trì và xác thực đảm bảo độ tin cậy khi hoạt động trên môi trường mạng internet	phí duy trì và xác thực tên miền
7	Rà soát, cập nhật, trình phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục; Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Thường xuyên	Các cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý được rà soát, cập nhật và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được triển khai	Không sử dụng kinh phí
8	Triển khai giải pháp tường lửa bảo vệ cơ sở dữ liệu cho các hệ thống thông tin kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các Hệ thống thông tin của Bộ được đảm bảo kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
9	Thuê dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng cho Trung tâm Dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ được hoạt động an toàn, thông suốt	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
10	Thuê dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống thông tin, phần mềm	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Việc kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống thông tin, phần mềm được đảm bảo	Nguồn kinh phí chi thường xuyên

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
11	Tổ chức hoạt động hiệu quả Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Bộ; tích cực tham gia vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Đội ứng cứu triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao hiệu quả	Nguồn kinh phí hoạt động cho đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin Bộ Tư pháp
IV	DUY TRÌ, BỔ SUNG, PHÁT TRIỂN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ BỘ TƯ PHÁP					
1	Duy trì hoạt động thường xuyên của Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Cổng thông tin điện tử pháp điển; Cổng thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự	Các đơn vị thuộc Cục	Một số đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Thường xuyên	Cổng TTĐT Bộ Tư pháp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Cổng thông tin điện tử pháp điển; Cổng thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự được vận hành, duy trì	Nguồn kinh phí biên tập, cập nhật thông tin điện tử
2	Thực hiện “Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và các trang thông tin thành phần năm 2023”	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Cục	Năm 2023	Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và các trang thông tin thành phần thuộc Cổng được nâng cấp	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
3	Kiện toàn Ban Biên tập Cổng thông	Trung tâm Thông tin		Quý I	Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử	Không sử dụng kinh

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	tin điện tử Bộ Tư pháp				Bộ Tư pháp được kiện toàn	phí
PHẦN II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ KHÁC						
I	XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN, ĐỀ ÁN					
1	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ, Ngành Tư pháp năm 2024	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Quý IV	Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2023 được xây dựng, ban hành	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
2	Xây dựng, hành hành Quy chế làm việc của Cục Công nghệ thông tin sau khi Quyết định thay thế Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục được ban hành	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Sau khi QĐ chức năng, nhiệm vụ của Cục được ban hành	Quy chế làm việc của Cục	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
3	Nghiên cứu xây dựng và ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục dữ liệu mở ngành Tư pháp	Phòng mềm và CSDL	Các đơn vị thuộc Cục	Quý IV	Danh mục CSDL dùng chung, danh mục dữ liệu mở ngành Tư pháp được nghiên cứu xây dựng và ban hành	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
II	TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG					
1	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến cho công chức, viên chức	Các đơn vị thuộc Cục	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm	Nâng cao kỹ năng cơ bản về bảo đảm an toàn thông tin cho người dùng	Nguồn kinh phí chi

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	về kỹ năng sử dụng, khai thác các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống mạng máy tính của Bộ Tư pháp					thường xuyên
2	Cử công chức, viên chức phù hợp đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về xây dựng, triển khai kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ; đào tạo các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn, an ninh thông tin; cử cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Khi có nhu cầu	Cán bộ, công chức, viên chức của Cục được đào tạo, tập huấn	Ngân sách nhà nước (Nguồn kinh phí đào tạo của Bộ)
III	CÔNG TÁC KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, CÁN BỘ					
1	Xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Quý I/2023	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục được xây dựng, ban hành	Nguồn kinh phí chi thường xuyên

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin					
2	Xây dựng, ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Cục sau khi Quyết định thay thế Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục được ban hành	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Sau khi QĐ quy định chức năng, nhiệm vụ của Cục được ban hành	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Cục được xây dựng, ban hành	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
3	Thực hiện kiện toàn các chức danh lãnh đạo Cục, lãnh đạo Phòng thuộc Cục và thực hiện phương án sắp xếp, bố trí công chức, viên chức sau khi kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của đơn vị	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Quý I-II/2023	Đội ngũ lãnh đạo cấp Vụ, Lãnh đạo cấp Phòng được kiện toàn	Không sử dụng kinh phí
4	Tăng cường quản lý công chức theo thẩm quyền đã được quy định tại Quy chế phân công, phân cấp quản lý công chức và người lao động trong các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Tư pháp	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Đội ngũ cán bộ, công chức của Cục được quản lý theo Quy chế phân công, phân cấp	Nguồn kinh phí chi thường xuyên

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	ban hành kèm theo Quyết định số 333/QĐ-BTP ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp					
5	Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc Cục	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Năng lực quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc Cục tiếp tục được nâng cao	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
IV	CÔNG TÁC KHÁC					
1	Thực hiện Kien toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tư pháp; kien toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của Bộ Tư pháp	Văn phòng Cục		Quý I-II	Các Quyết định kien toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số Ngành Tư pháp và Quyết định kien toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của Bộ Tư pháp	Không sử dụng kinh phí
2	Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức của đơn vị	Các tổ chức chính trị - xã hội	Các đơn vị thuộc Cục	Tháng 12/2023	Hội nghị công chức, viên chức của đơn vị được tổ chức	Không sử dụng kinh phí
3	Đảm bảo công chức, viên chức người lao động của Cục được tham gia vào các hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới. Đồng thời, thực hiện đầy đủ	- Các tổ chức chính trị - xã hội; - Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Công chức, viên chức, người lao động của Cục được tham gia vào các hoạt động Đoàn thể... Các chế độ chính sách của công chức, viên chức được thực hiện đầy đủ	Không sử dụng kinh phí

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức như: chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, năng lương					
4	Thực hiện chế độ báo cáo, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Cục; thực hiện công tác thi đua - khen thưởng, quản lý đội ngũ công chức, viên chức của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ; thực hiện chế độ tài chính - kế toán, quản lý kinh phí, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	- Báo cáo, chương trình, kế hoạch công tác của Cục được xây dựng; - Công tác thi đua - khen thưởng được thực hiện theo quy định; - Chế độ tài chính - kế toán, quản lý kinh phí, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ	Nguồn kinh phí chi thường xuyên
5	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy chế về công tác công nghệ thông tin	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	“Nghị quyết của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác công nghệ thông tin và truyền thông giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của Ngành Tư pháp giai đoạn 2021-	Không sử dụng kinh phí

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
					2025; Kế hoạch chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ, Ngành Tư pháp năm 2023; Quy chế chi trả nhuận bút, thù lao và tạo lập thông tin điện tử phục vụ hoạt động thường xuyên của Bộ Tư pháp; Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và đảm bảo ATTT hệ thống mạng máy tính của Bộ Tư pháp; Quy chế quản lý, cập nhật, sử dụng, khai thác Hệ thống quản lý VBĐH và hồ sơ lưu trữ của Bộ Tư pháp” được triển khai thực hiện nghiêm túc	

